



Hai Tháng Tử-Thủ An-Lộc

Đỗ-Đức-Thịnh

(Bài trích đăng từ Đặc San GD81/BCND số 2 ngày 1 tháng 7/1998)

Những ngày cuối tháng tư ở Boise khi hậu ấm lạ thường. Ánh nắng sáng chan-hoà trên khắp vạn vật nhờ ở hiện-tượng El Niño đã xoa đi khí lạnh của mùa Đông, đây đó trong vườn những khóm hoa Locust, Daffodills, Tullips đã nở rộ khoe sắc thắm và lũ ong bướm đi về báo hiệu Xuân sang. Tháng tư trong tôi có nhiều kỷ-niệm quá, kỷ niệm êm đềm cũng như những cay đắng ê chề của người lính VNCH vào ngày cuối của tháng tư năm 1975, hay nhớ xa hơn 3 năm nữa, vào tháng tư năm 1972 là ngày Liên-Đoàn 81/BCND chúng tôi tiến vào An-Lộc để phản-công và giải tỏa thành phố đang bị xâm chiếm bởi Việt-Cộng. Đã 26 năm qua, tuổi đời dài theo năm tháng, tóc đã điểm muối tiêu, trên khuôn mặt đầy thêm những vết nhăn nhưng hình ảnh của trận chiến An-Lộc vẫn không xóa nhòa trong tâm tưởng. Tôi xin được trở lại thời gian xa xưa ấy để viết lên vài giòng gửi đến các bạn, xin hãy cùng tôi nhớ về thành phố An-Lộc để tưởng niệm đến những người dân, người lính đã nằm xuống trong thành-phố nhỏ ấy và nhất là 68 đồng đội của chúng tôi đã gác súng tại chiến trường với bia đề do cô giáo [Pha](#) cảm tặng.

***"An-Lộc địa sử ghi chiến-tích
Biệt Cách Dù vị quốc vong thân"***

Ngày 16/4/72 đơn vị chúng tôi còn đang hành quân xâm nhập toán thám sát ở vùng Đầu Chó giáp biên giới Miên, căn cứ hành quân đóng tại phi trường Trảng-Lớn Tây-Ninh. Các toán thám sát phát hiện nhiều chiến xa địch đang di chuyển trong vùng. Những điểm nóng đó được báo cáo về bộ chỉ-huy, quân đoàn III và bộ TTM. Tại trung tâm hành quân, sau khi chấm toạ độ dừng quân của các toán trong rừng, tôi và mấy thằng bạn xin phép ra phố Tây-Ninh ăn trưa và mua một vài vật dụng cá-nhân. Đang lang thang trong thành phố dưới cái nóng nung người đột nhiên một chiếc xe jeep ngừng ngay chỗ chúng tôi, trên xe có đại-úy Nguyễn Sơn. Lệnh của anh Sơn:

- Mấy anh lên xe về căn cứ gấp, có lệnh hành quân mới
- Cho tôi mua thêm hai cuộn phim nữa mà mình đi đâu vậy đại úy? Tôi hỏi.
- Về căn cứ sẽ biết.

Chiếc xe jeep đảo thêm vài vòng trên các con đường chính và gom được thêm vài ba đũa nữa, nhíp xe đã oằn xuống vì sức nặng và chỗ ngồi cũng chật cứng đại úy Sơn mới lái về phi trường Trảng-Lớn. Tại đây các Đại-Đội, bộ Chỉ-Huy, Liên Toán Thám Sát đang tập họp điểm danh quân số. Sau đó trong lều thuyết trình hành quân tôi được biết Liên-Đoàn 81/BCND sẽ vào An-Lộc để giải vây. Theo dõi báo cáo hành quân tôi được biết Lộc-Ninh đã thất thủ 9 ngày trước đó, quốc lộ 13 đã bị Việt Cộng kiểm soát từ phía Nam của Lộc Ninh và cắt đứt giao-thông từ phía Nam của thị xã An-Lộc. Tự nhiên tôi có cái linh-cảm trước sự thử thách gay go, những gian nguy trước mặt. Đơn vị chúng tôi là đơn-vị được hành quân trong cuộc chiến bất qui-tước gồm các toán nhỏ được thả vào các mật khu an-toàn của VC để thu thập tin-tức, bắt cóc các VC đi lẻ tẻ hay chỉ điểm cho các phi-pháo, B52 v.v...Khi có đầy đủ tin tức và lượng sức mình, đơn vị sẽ mở cuộc đột kích chớp nhoáng, quân số đột kích có thể từ Trung-Đội, Đại-Đội hay Tiểu-Đoàn Trừ như lần phục kích đoàn xe 8 chiếc của Việt-Cộng ở thung-lũng Ashau vào tháng 4 năm 1968. Nay đơn vị được chỉ-định vào cuộc chiến đại qui mô nên tôi cũng phân vân, giao-động đôi chút. Nhưng các bậc đàn anh của tôi đã dự trận Cây Quéo, Cây Thị ở Gia-Định vào năm 68 với chiến thắng vẻ vang trong chiến thuật tác chiến trong thành phố đã cho tôi niềm tin vững mạnh. Cũng ngày hôm ấy tôi được lệnh khỏi phải làm bảng tổng kết hành quân để gửi về Bộ TTM. TS1 Trịnh Dân ở trại Bắc-Tiến sẽ đúc kết công việc tôi đang làm. 8 toán thám sát đang hoạt động trong vùng địch được lệnh tìm bãi đáp để triệt xuất và sẽ vào An-Lộc sau với Chi-Huy phó là trung-tá Trần-phương-Quế (ngày 20/4 khi các toán này cùng Tr/tá Quế đến được Lai-Khê, họ nhận được lệnh của tr/tá Huân chỉ thị cho các toán này trở về hậu cứ ở Trung-Chánh). Căn cứ hành quân ở Trảng Lớn sẽ được đại-đội chỉ huy yểm trợ tháo gỡ và chuyên chở về trại Bắc Tiến...

Chúng tôi được cấp phát thêm khẩu phần lương khô, đạn dược và mỗi toán 40 quân nhân được trực thăng vận bằng máy bay [Chinook](#) đến Lai-Khê. Tiếng cánh quạt chém phần phật vào không khí, thêm vào những giao động của phi cơ đang chao đảo trên không, những nét mặt ưu tư của người lính chiến tạo nên một sự chờ đợi căng thẳng. Sự ngột ngạt ấy đã được đánh tan bằng một bản nhạc quân hành do bạn nào đó cất giọng: "Đây khúc ca vang nơi quân-trường đầy hào hùng, vai ghé vai ta thì tài trong tình quân ngũ, đường còn dài nhưng chân cứng đá mềm.1..2..3..4..1..2..3..4.." Đã từ lâu lắm nay tôi mới được hát và nghe lại một nhạc khúc quân-hành, những khuôn mặt khắc khổ và thân thương trong giây phút ấy được ghi nhận trong ánh mắt của những người lính chiến và sẽ còn mang mãi cho đến ngày cuối đời. "Thao trường dầm mồ hôi, chiến trường bớt đổ máu, cố lên, cố lên dù nhọc nhằn đem mồ hôi pha máu hồng viết vào sử xanh...."

Tại phi trường Lai Khê chúng tôi lại chia thành toán 10 người rải dọc dài theo phi đạo để chờ phi đoàn trực thăng Việt-Nam bốc vào An-Lộc. Cái nắng nóng không một ngọn gió vào 2 giờ trưa thật tai ác, nhìn phi đạo dài với hơi nóng hun hút bốc lên, mặt nhựa đường chảy dính và nhất là chẳng có một bóng mát khả dĩ nào cho mình tạm trú. Mở bi đông xấp nước ướm vào khăn mặt xong phủ lên đầu tôi cảm thấy dễ chịu hơn. Chợt hai tiếng nổ long trời và hai cuộn khói đen bốc lên cao bên kia rừng cao su. Qua máy truyền tin tôi được biết [kho đạn](#) ở Lai-Khê đã bị đặc công VC phá huỷ. Tiếng rè rè ở ống liên hợp máy truyền tin ngưng bật và có lệnh cho chúng tôi sẵn sàng, trực thăng sẽ đến trong vòng mười phút nữa. Tôi mừng quá vì ít nhất mình sẽ hưởng được chút nào gió mát khi trực thăng cất cánh. Chúng tôi lên tàu rất nhanh vì đã quá quen thuộc với chiếc trực thăng [UH1B](#) này. Tôi và con nhà Lễ (TS1) ngồi phía trái của trực thăng thả hai chân ra ngoài cho gió đong đưa thật thú vị. Đoàn trực thăng bay ở cao độ thấp, 20 đến 30 mét trên đồn điền cao su dài và xanh thẫm. Có tiếng súng bắn lên trực thăng từ dưới rừng cao su, chúng tôi cố quan sát và lắng nghe hướng xuất phát ra tiếng nổ nhưng vận tốc nhanh của con tàu cùng tiếng ồn ào của động cơ đã không cho chúng tôi định hướng được để trả lễ vài tràng M16. Người xạ thủ đại liên trên tàu chúng tôi bắt đầu chong súng khạc đạn xuống những điểm khả-nghi, chợt khẩu đại liên bung khỏi tay anh và gục xuống trên trụ súng lắc lư theo sức gió của con tàu. Ôm cánh tay bị thương anh nói "ĐM. Trúng đạn rồi" Nhờ có sợi dây an-toàn nịt từ người vào khoen sắt trên trần nên anh đã không bị rơi xuống đất.. Tôi và Lễ lấy dao sẻ tay áo anh lên để làm đai chỉ huyết, cánh tay bị bể xương phía dưới khuỷu tay còn dính lại với phần trên nhờ bắp thịt và da, chúng tôi chẳng có một vật gì dài cứng để cột cánh tay lại để tránh di động. Chẳng ai bảo ai chúng tôi phân định lại chỗ ngồi để nhường anh xạ thủ đại liên ấy một chỗ nằm hơi thoải mái trên sàn tàu. Bãi đáp là một thửa ruộng khô hướng Đông của đồi Gió và đồi 169, đoàn trực thăng cùng lúc "hover" khoảng 1 mét trên bãi đáp, chúng tôi tức tốc nhảy xuống và tản nhanh vào bìa rừng trước mặt. Lúc này những quả đạn súng cối nhỏ của VC đã nổ quanh bãi đáp. Địch không ngờ chúng tôi đáp ở đó nên những trái đạn súng cối của chúng chưa chính được mục tiêu nên không gây sự thiệt hại nào cho chúng tôi và phi hành đoàn trực thăng. Chúng tôi rải quân làm an-ninh cho bãi đáp và báo cáo về cho toán còn lại ở Lai-Khê để chọn bãi đáp khác. Trời đã về chiều, phi cơ phải tiếp tế thêm nhiên liệu

nên phân toán còn lại sẽ đổ bộ trễ hơn dự định. Chúng tôi được lệnh chọn các cao-điểm và phân tán mỏng để quan sát. Buổi chiều trong rừng vắng nghe tiếng đại bác VC đều đều pháo vào An-Lộc, lúc đó còn cách chúng tôi khoảng 5 km đường chim bay. Chúng tôi không còn nghe tiếng AK và súng cối quanh suối Ró nữa nên chúng tôi đoán chỉ có các đơn vị nhỏ của VC thôi, hơn nữa có lẽ VC đoán chúng tôi đã rời khỏi suối Ró và tiến xa khỏi vị trí. Nhìn con nhà [Leã](#) ngồi hí hoáy ghi chép nhật ký hành quân phía trước mặt, thằng Khoẻ ngồi kế bên. Chúng tôi ngồi, tay ôm súng, balô còn đeo trên lưng dựa người vào những tảng đá xanh rêu, khung cảnh thật hữu tình tự nhiên tôi quên đi cảnh chiến tranh. Tay quẹt quẹt trên khẩu M16 như đang chơi guitar, tôi hát nhỏ vừa đủ cho ba thằng nghe bản nhạc "Vó câu muôn dặm" của nhạc sĩ Văn Phụng: "Anh em ta đi muôn phương xa, non xanh bao la, ta vui câu ca những đêm xa nhà cùng ngồi bên đá. Nhịp đàn vui hoà vang khắp nơi..đem chí trai can trường..." Chúng tôi chuyền tay nhau hút điếu thuốc trong ngày sao ngon tuyệt. Một điều cảm kỳ của mùi hương nhưng làn gió nhẹ thổi đúng về cái hướng Nam an toàn đã cho chúng tôi phì phà một cách thật thoải mái. Phần Liên Đoàn còn lại từ Lai Khê được trực thăng vận cách chúng tôi khoảng 1 cây số và chúng tôi hẹn gặp nhau tại đồi 169. Chúng tôi lấy phương hướng và bắt đầu zulu đến điểm hẹn, hàng dọc tác chiến, phân tán mỏng để tránh pháo. Trên lộ trình chúng tôi bị một quả bom do Không-Quân thả vào vị trí địch lại rơi gần đội hình di chuyển của đơn vị, thiếu úy Lê đình chiếu Thiện bị một mảnh xuyên qua bàn tay trái, báng súng bể được thượng sĩ Tụng trong ban quân-y băng bó. Sau đó chúng tôi tiếp tục vượt rừng để đến đồi 169.

Đồi 169 nằm ở hướng Đông Nam và cách thị xã An-Lộc 4 cây số đường chim bay, đây là một ngọn đồi có cao độ 169 mét, trên đỉnh đồi gồm nhiều tầng đá nhỏ chen lẫn những cây cối mọc rất còi cọc, tầm quan sát rất rộng rãi. Tại đây chúng tôi bắt tay được một đại đội trực thuộc Liên-Đoàn 3 Biệt Động Quân đang ém quân ở đây. [Đại đội BĐQ](#) đã chạm địch khoảng 5 ngày trước đó, lương thực của họ đã cạn, năm sáu ngôi mộ của các chiến sĩ BĐQ được chôn cách đỉnh khoảng 40m nơi có ít đá, những nắm mộ không bia nhưng mỗi đầu mộ đều có thập tự giá làm bằng cây rừng được giữ vững bằng những hòn đá nhỏ xếp dưới chân. Một số thương binh mình đây thương tích được bác sĩ Châu và thượng sĩ Tụng chích thuốc và thay băng cho họ. Chúng tôi chia phần lương khô của mình cho đơn vị bạn. Họ đã không được tiếp tế thuốc men và lương thực trong nhiều ngày qua vì áp lực của địch quá mạnh. Vị đại đội trưởng xin lệnh về LĐ3/BĐQ để cùng tháp tùng với LĐ81/BCND trở vào An-Lộc. Thương binh của họ được tản thương về Lai-Khê cùng với th.úy Thiện. Các thương binh của BĐQ, những vết thương của họ được xoa dịu nhiều khi đoàn trực thăng khoảng 6 chiếc bay đến, hai chiếc gunship bay quanh đồi bắn phủ đầu vào đám du kích bắn sể, hai chiếc còn lại lao nhanh vào LZ (landing zone) chỉ định. Những thùng đạn, lương thực được thả xuống tiếp tế thêm cho chúng tôi, đồng thời các thương binh được đưa lên trực thăng với thời gian nhanh kỷ lục, mọi diễn biến không hơn một phút. Vị đại úy BĐQ nói với trung tá Huấn "đơn vị của trung-tá được yểm trợ ngon lành qua", trong khi trước đó anh đã xin phi vụ tản thương ba ngày qua nhưng ưu tiên chưa đến lượt. Khoảng 50 quân-nhân của đại đội BĐQ ấy tháp tùng theo LĐ81/BCND để vào tái hợp với LĐ3/BĐQ của họ.

Thị trấn An-Lộc diện tích khoảng 4 cây số vuông nằm ở phía Nam [Lộc Ninh](#), chung quanh thị trấn được bao bọc bởi rừng cao su xanh thẫm và con đường huyết mạch của thị dân là quốc lộ 13 (Con đường định mệnh) được nối từ Lai-Khê Bình

Dương đến Chơn Thành, Tân Khai, An Lộc, Lộc Ninh. Từ đồi 169 chúng tôi đã nhìn thấy thành phố An-Lộc đang hứng cơn mưa pháo của VC từ Lộc Ninh, Quản Lợi và các cao điểm chung quanh rớt về, từng đám bụi đỏ cùng tôn ván tung lên không hoà lẫn những cột khói đen mà tôi đoán là nhà hay các cây xăng đang bốc cháy. Nhịp độ pháo của địch tăng mạnh khi các phi vụ Hoả Long và [AC-130 Spectre](#) gunship rời vùng. Tại đồi Gió, nằm ở hướng Bắc của đồi 169 cách khoảng 3 km do đơn vị pháo binh và tiểu-đoàn 6/Lữ-đoàn 1 Nhảy Dù đang lập tuyến phòng thủ cũng không may mắn gì hơn. Họ đang hứng chịu trận mưa pháo tập trung tới tấp khi hai chiếc trực thăng [Chinook CH-47](#) đang cố tiếp viện cho họ hai khẩu đại bác 105mm. Tôi nhìn khẩu đại bác móc tòn ten phía dưới bụng chiếc trực thăng đang cố đáp, tụi tiền sát viên pháo của VC đã điều chỉnh những quả đạn khá chính xác vào ngọn đồi ấy, từng bụng lửa, bụi đỏ tung lên dưới thân tàu lại làm cho hai chiếc trực thăng bốc lên cao hơn, pháo ngót hai chiếc trực thăng lại từ từ hạ thấp, cứ như thế trong vòng 15 phút hai chiếc trực thăng không thể nào thả hai khẩu đại bác xuống và đành phải bốc lên cao và bay về phía Lai Khê. Chúng tôi nhìn nhau trong nỗi thất vọng vô cùng...

Sau khi nghỉ ngơi và quan sát, chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình. Đường rừng núi dày đặc, đoạn đường còn lại như đi không đến, chúng tôi tiến quân rất chậm và đề cao cảnh giác vì không dám xem thường địch. Hạn chế sử dụng truyền tin tối đa, tuyệt đối di chuyển trong im lặng, nhìn màu áo hoa dù hoà lẫn vào màu xanh của cây rừng lúc hiện lúc mất lại càng tăng thêm cái bí-hiểm của núi rừng u-tịch. Khi chúng tôi đến gần một bản Thượng Srok Gòn thì đơn vị đi đầu dẫn về hai [người Thượng](#) tay đang bị trói sau lưng, về sau biết họ là người dân trong bản đang về nhà để lừa trâu bò đi chúng tôi đã thả họ ngay. Trong bản Thượng hoàn toàn vắng lặng, người dân Thượng hiền hoà sống xa thành thị cũng đã chạy trốn quân đội tàn ác của Bắc Đảng. Chúng tôi cho hai người Thượng vài gói gạo sấy, sau đó họ lượm xác một con chó bị VC bắn chết (tội báo động) ở đâu đó trong bản đem về thui. Con chó không được làm ruột quăng vào trong đống lửa, mùi lông chó cháy bay khét lẹt. Tôi lẳng lặng đeo ba lô súng đạn rời khỏi nơi họ nướng con chó xấu số đó.

Chúng tôi hưởng một đêm an-lành trong bản Thượng Srok Gòn.

Chúng tôi miệt mài di-chuyển trong buổi sáng ngày hôm ấy, tiến quân chậm nhưng đoạn đường đã thâu ngắn thêm, rừng cây đã thưa thớt khi chúng tôi đến gần bìa rừng, những nương rẫy của nông-dân và lác đác vài căn nhà tranh xuất-hiện, lúc này chúng tôi tiến quân nhanh hơn. Căn nhà lá đầu tiên đập vào mắt tôi là xác một người dân chết bên cạnh lu nước trước cửa nhà, xác đã chường xình trong chiếc quần dài đen và cái áo trắng cũ không được ai chôn cất, mùi hôi thối xông lên nồng nặc. Càng tiến vào sâu, những mái nhà tôn vách ván nằm kế cận nhau hơn, từ con đường đất tôi nhìn xuyên qua khoảng sân trống tôi thấy vài nắm mộ của những người dân xấu số mới được chôn cách đó không lâu, mùi nhang khói, tiếng khóc than của người còn sống hoà lẫn vài tiếng reo mừng: " Lính Dù tới, Lính Dù tới.." Tôi mỉm cười chào thân thiện, nhìn nét mặt hân hoan của họ, tôi biết

họ đã đặt niềm tin vào chúng tôi, vào 550 người lính 81/BCD đang [âm thầm](#) tiến sâu vào tuyến đầu lửa đạn.

Đơn vị chúng tôi được lệnh vào bắt tay với Trung-Đoàn 8/SĐ5 của đại-tá Mạch-văn-Trường. Lúc này chúng tôi phân khoảng cách giữa mỗi quân nhân khoảng 30 mét [chạy nhanh](#) vào phố chính chứ không đi nữa, tiếng đạn pháo của địch vẫn liên tục xé gió bay trên đầu chúng tôi hướng về phía tiểu-khu Bình-Long, tôi hơi ớn khi vài quả thiếu thuốc bồi nổ gần nghe chát chúa. Trên bầu trời những cánh dù lớn tiếp tế lương thực, đạn dược bay lơ lửng. Ba lô súng đạn trên người nhưng tôi không còn cảm thấy nặng nữa, những giọt mồ hôi nhễ nhại chảy dài trên khuôn mặt, lưng áo ướt đẫm, mồ hôi chảy vào mắt, xót quá tôi vội lấy khăn tam giác buộc ngang trán để thấm đi những giọt mồ hôi quái ác ấy. Chạy gần đến bệnh viện Bình-Long, mùi tử-khí xông lên nồng nặc. Bệnh viện hoang tàn, một phần mái đã bay mất bởi bị pháo, phần ngói còn lại nằm chồng chất lộn xộn, bức tường phía trước sụp đổ cho tôi nhìn thấy một dãy giường chiếu với chăn màn bay nhẹ trong gió. Những bức tường vôi trắng còn lại lở chỗ dấu đạn pháo, và hàng cửa sổ với những cánh cửa bật tung nằm xiêu vẹo. Cái cảnh thương tâm hiện ra trước mặt làm lòng tôi quặn thắt, số người dân và người lính đã chết quá nhiều trong những ngày qua. Đêm 13/4/72 trong cuộc công kích vào thị xã An-Lộc đạn pháo của địch đã giết hại hơn 800 bệnh nhân và một số nhân viên trong bệnh xá. Xác của họ được ném xuống hai cái hố lớn do xe ủi đất ủi sâu, hố dài khoảng 40 mét, trong đó đầy những xác người, dân có, lính có, trẻ em có. Những xác người nằm chồng chất hỗn độn, xác người mới chết chồng lên xác người đã chết từ nhiều ngày qua. Tôi vội ngồi bên vệ đường và ra dấu cho những bạn sau tiếp tục chạy xuống phố, moi trong ba lô lấy máy chụp ảnh và chụp hai tấm về hố chôn tập thể ấy. Mặc dù đã cố hít đầy một buồng phổi không khí từ xa nhưng mùi hôi thối của xác chết đã khiến tôi muốn nôn ọe, đám ruồi xanh bay vo ve nhặng xị và dòi bọ lúc nhúc trên thân xác người. Lần đầu tiên tôi được chứng kiến cảnh những người dân lành vô tội chết trong nỗi thống khổ bàng hoàng, ngạc nhiên kinh dị. Không một tiếng khóc than, không một lời kinh cầu, không một tấm bia cùng nhang khói. Tôi lâm râm khẩn cầu cho linh hồn họ mau được siêu thoát và linh thiêng phù hộ cho những người thân của họ còn đang khốn khổ trong binh lửa ngập trời.

4 giờ chiều ngày 17/4/72 [An Lộc](#) đã chào đón chúng tôi với nỗi tang thương của người dân và thành-phố tiêu điều đồ nát, xác dân lành, xác súc vật, xác Việt cộng nằm vương vãi trộn lẫn trong gạch vụn. Những chiếc xe tăng T54 bị bắn cháy nằm tro sét rỉ trên đường phố. Ngay cả đến những con bò mình mang đầy thương tích vì bom đạn đang đau đớn bước chân nặng nề trong khu phố. Duy nhất chỉ có khu phố phía Tây-Nam còn khá nguyên vẹn, đây là những nhà lầu hai tầng do trung-đoàn 8/SĐ5 tử thủ vào những ngày qua. Chúng tôi bắt tay với đơn vị bạn và được báo cáo đầy đủ về tình hình quân sự trong An-Lộc. Ba phần tư thành phố đã bị địch

chiếm đóng và đang cố thủ, địch hay bắn sẻ và thối B40, B41 từ những cao ốc còn sót lại phía đông bắc và tây bắc. Chúng tôi được lệnh nghỉ ngơi trong vòng hai tiếng sau đó sẽ tập hợp để nhận lệnh hành quân mới. Trung đoàn 8 và những người dân còn lại trong phố đã tiếp đón chúng tôi rất niềm nở, họ chạy máy bơm nước giếng cho chúng tôi tắm, tiếp tế cho mỗi người lính vài gói thuốc lá quân tiếp vụ thơm. Đây là phần thưởng rất quý giá vì đã 3 ngày qua quần áo chúng tôi ướt đầm mồ hôi, tóc tai bết bặt. Nước giếng mát lạnh và mùi xà bông thơm làm cho tôi cảm thấy thoải mái, dễ chịu. Ôi những mồ hôi và bụi phong trần từ những chốn đã đi qua đã được nguồn nước mát ở An-Lộc xoá rửa tẩy sạch. Thay bộ quân phục sạch sẽ tôi cảm thấy nhẹ nhàng thơ thới. Tôi, TS1 Luân, TS1 Lễ, TS1 Khoẻ, hạ-sĩ Sậy rủ nhau ra sân trước hưởng chút ánh nắng còn sót lại vào buổi chiều, vừa hút thuốc vừa tán chuyện gẫu thì một quả đạn B40 nổ ngay trên balcon, nhìn cái đuôi đạn còn xoay vòng vòng trên mặt đất chúng tôi lạng lẽ chuồn êm vào sau cánh cửa sắt. Cũng may chúng tôi đứng phía dưới balcon nên an-toàn.

Chúng tôi mang ba lô súng đạn đến bộ chỉ huy hành quân để tập hợp. Tôi TS1 ban 3, TS1 Lễ ban 2, TS1 Khoẻ ban 4, hạ sĩ Bông ban 3, TS1 Luân ban 2 được chia vào toán của thiếu úy Đặng văn Cầm. Liên Đoàn chúng tôi với quân số tham chiến lúc ấy là 550 kể cả sĩ quan, hạ sĩ quan và binh-sĩ. Với quân số quá khiêm nhường cho nhiệm vụ chiến-trận quá lớn. Bộ chỉ huy gồm có:

Trung-tá [Phan văn Huân](#) chỉ huy trưởng.

Thiếu tá Nguyễn văn Lân sĩ quan phụ tá.

Đại úy Trần văn Thọ quyền trưởng ban 3.

Đại úy Ng.văn Mai trưởng ban 2.

TS1 Phương ban 4 tiếp liệu.

Thượng sĩ Phạm văn Cấp, trưởng toán truyền tin & mật mã

Trung úy Lê thanh Châu bác sĩ quân y, thượng sĩ Nguyễn văn Tụng y tá.

Trung úy Lê văn Lợi Liên toán trưởng 4 toán thám sát Lôi Vũ.

Đại úy Nguyễn ích Đoan Đại đội trưởng ĐĐ1

Đại úy Nguyễn Sơn Đại đội trưởng ĐĐ2

Đại úy Hồ Xám Phạm châu Tài Đại đội trưởng ĐĐ3

Đại úy Đào minh Hùng Đại đội trưởng ĐĐ4

Thượng sĩ Jesse Yearata Cố vấn Mỹ

Đại úy Charles Huggins Cố vấn Mỹ

Trung úy Cao Văn Cát, sĩ quan đề lô pháo binh tăng phái

Dưới ánh sáng tù mù của ngọn đèn dầu và những ánh đèn pin chiếu vội vàng trên bản đồ để chúng tôi chấm tọa độ. Mục tiêu và tuyến xuất phát của các đơn vị bạn chúng tôi đã thuộc trong đầu. Sau đó chúng tôi được lệnh trở về tuyến xuất phát để chờ giờ G (Gay go theo mã tự truyền tin) chưa được công bố. Đã tám giờ tối thành phố đắm chìm trong bóng đêm dày đặc, sự yên tĩnh của đêm đen bị khuấy động bằng tiếng nổ của đại bác VC pháo vào. Tiếng gạch ngói vỡ vụn rơi trên mái nhà tôn nghe loảng xoảng rồi chìm dần. Điệp khúc pháo của địch được lặp đi lặp lại mỗi 10 phút đồng hồ. Phía nam tiếng đại bác ì ầm xa xăm vọng về từ các vùng Chơn Thành, Tân Khai. Trong khi ngồi trong bóng đêm chờ giờ G, tôi lẩm nhẩm đếm ba trăm lẻ một, ba trăm lẻ hai...khi nghe tiếng depart từ hướng bắc cho đến khi quả đạn nổ. Tính nhẩm, trong đầu tôi đoán vị trí súng của địch được đặt ở Lộc Ninh và Quản Lợi. Đúng 9 giờ tối từ máy truyền tin tôi được biết giờ G đã điểm, chúng tôi lay nhẹ vai nhau và bắt đầu tiến quân. Trên bầu trời cũng đã xuất hiện chiếc [AC-130 Spectre](#) yểm trợ, một trái hoả châu được thả ra từ máy bay để chúng tôi quan sát các chướng ngại vật và làm quen với mục tiêu trước mặt. Khi ánh hỏa châu tắt, chúng tôi bắt đầu mọ mẫm tiến về hướng Bắc của thành phố. Cái khổ của đoạn đường này là gạch ngói, gỗ đĩnh, mái tôn móp méo nằm vương vãi, mặc dù có mở mắt lớn nhưng chuyện bước nhầm lên một miếng tôn hay miếng ván là điều khó tránh khỏi, chỉ một tiếng động khô khan đó là lập tức vài ba quả M79 thổi về ngay. Nghe tiếng súng M79 quen thuộc chúng tôi vội liên lạc vô tuyến xác nhận điểm đứng của mình và yêu cầu con cái của Hồ Xám dừng ton đạn về hướng chúng tôi, quân của Hồ Xám lúc ấy đang ở phía đông của chúng tôi, Hồ Xám xác nhận con cái của anh chưa lấy cò và tiếng depart từ con đường bên kia khu phố, chính ĐĐ3 của Hồ Xám cũng lãnh vài quả tương tự. Sở dĩ bọn VC có được vũ khí của ta là do những chiếc dù tiếp tế bay lạc qua phần đất do chúng tạm chiếm. Chúng tôi lại dọ dẫm từng bước chân đi, tôi đã bắt kịp con nhà Lê ở phía trước, tôi thì thảo hỏi: "Chuyện gì vậy?"

"Hàng rào kềm gai". Lê trả lời. Một cái hàng rào kềm gai cao khoảng 3 mét nằm ngay trước mặt, hạ sĩ Bông đã được Lê đỡ cho leo qua, tôi vội vàng khoác súng trên vai chạy đến đỡ Lê leo qua cho mau. Đến lượt mình mới là khốn nạn vì là toán phó và cũng là người sau cùng nên tôi cố đặt chân vào sát chân trụ rào bằng cây sắt nhỏ để giữ thăng bằng. Sợi kềm gai đong đưa, thân mình tôi vất vẻo, đang cố leo thì vài quả M79 nổ cạnh bức tường sau lưng, cái bản năng sinh tồn theo phản ứng tự nhiên cho mãi đến ngày hôm nay tôi vẫn chưa hiểu là làm cách nào mà tôi đã leo qua cái hàng rào một cái rột mà không bị một vết cào xước trên thân thể.

Đã gần 4 giờ sáng, toán tôi còn đang bị bõm dưới đường mương cống thì được lệnh dừng quân nằm chờ tại chỗ. Cái vị trí chúng tôi đang ở thật kinh khiếp trần đời, nước và sinh thối cùng mọi thứ phế thải khác cao ngập đôi giày trận, tôi

hỏi anh Cầm tại sao không tiến thêm về dãy tường nhà trước mặt. Anh cho biết ĐĐ2 đã đóng ở đó rồi. Tôi co giãn vài ngón chân để cảm nhận đôi dớ đã thấm ướt, cái cảm giác lạnh lạnh từ từ thấm vào người từ hai ống quần đã bị thấm nước. Tôi cảm thấy mệt mỏi và buồn ngủ, nguyên một ngày lội quân quân từ đồi 169 cho đến giờ này tôi chưa được chợp mắt. Thần kinh tuy căng thẳng nhưng đã chào thua cơn buồn ngủ trĩu nặng, dựa lưng balô vào vách đường mương công tôi đã thiếp đi trong tư thế ngủ đứng. Còn đang say ngủ thì những loạt đạn M60, M16, súng phóng lựu hoà lẫn tiếng AK nổ ran trong khu vực. Tôi thức tỉnh hoàn toàn, trời đã tờ mờ sáng, lúc này tôi mới có dịp nhìn rõ lại cái đường mương công đầy rác rến đã cho tôi hơn một giờ ngủ ngon.

Chúng tôi đồng loạt tiến nhanh về hướng đông bắc, địch đã không ngờ rằng đêm ấy chúng tôi nằm ngay sát nách chúng. Những tiếng hô "Xung-Phong, Sát, Sát, của các chiến sĩ 81/BCND cùng những tiếng nổ từ súng cá nhân tuôn xối xả vào vị trí địch, những toán quân bạn ở vị trí trước mặt tiến quân như vũ bão. Từ trong dãy phố trước mặt VC lộ nhỏ chạy thực mạng lên phía bắc đang làm bia bắn cho các chiếc trực thăng [Cobra](#). Mùi thuốc súng quyện đặc trong buổi sáng sớm, trên không đạn khói, đạn rocket được bắn ra từ chiếc O-2 đang nhào lượn. Tiếng đại bác 105 mm, 40mm, 20mm minigun từ [AC-130 Spectre](#) bắn vào phòng tuyến địch nghe inh tai. Từ những cuộc hành quân thám sát xâm nhập trong lòng địch, giờ đây các chiến sĩ của LĐ81/BCND lại chứng tỏ cho địch thấy sự can trường, oai hùng trong trận địa chiến, chúng tôi đã không nao núng trong trận chiến mở màn vào buổi sáng sớm ngày 18/4/72. Tại khu đồn Cảnh Sát đã chiến với phòng thủ quân sự rất kiên cố đã bị Bắc quân chiếm đóng, những thùng phi 200 lít được đổ đầy cát, xếp hai lớp chồng lên nhau, nóc hầm được che bởi hàng vỉ sắt quân sự và 3 lớp bao cát xếp dày lên trên. Trục tiến quân của ĐĐ2 đã khựng lại vì trước sự kháng cự mạnh của địch. Những trái đạn M79, M72 phóng vào phòng tuyến CSDC không mấy may có kết quả, nhưng không sao, đã có anh mũi lõ Jesse Yearta cao bồi Mỹ đây rồi. Thường ngày tôi không mấy thân thiện với các anh mũi lõ mắt xanh, đánh giặc theo kiểu con nhà giàu. Nhưng tôi đã thán-phục khi nhìn Yearta oai hùng đứng khoi khoi giữa đường phố ngay tuyến đầu lửa đạn với mình, không cầu an, chịu nguy hiểm để chỉ điểm cho đại bác trực xạ từ chiếc AC-130 bắn vào khu cảnh sát đã chiến đang đầy VC trong ấy. Tâm hồn Yearta lúc ấy chắc cũng như chúng tôi đang say men chiến thắng khi thấy lính cụ Hồ bưng chạy. Từng chiếc hầm bị đạn 105mm được bắn rất chính xác từ trên trời xuống, nắp hầm bung lên và không một địch quân sống sót chạy ra, những lỗ châu mai đã im lìm tiếng AK. Sau khoảng hơn 30 phút giao tranh, chúng tôi đã hoàn toàn đẩy lui VC trong khu tây bắc thành phố. Chiến trường đã ngưng tiếng súng, những thương binh được các bạn đồng đội băng bó tạm và được chuyển về BCH để bác sĩ và y tá săn sóc.

Nhìn khuôn mặt đầm mồ hôi của TS1 Sân A Nhì, tay trái cầm súng M16, tay phải ôm hai chân của người chiến sĩ tử trận, anh lúp xúp chạy và xác người chết nằm gập trên vai, hai cánh tay và cái đầu đóng đũa theo bước chân, các bạn gần đó đã chạy nhanh lại tiếp TS1 Nhì

đưa người bạn vẫn số đó về BCH. Sau đó lại xác một chiến sĩ tử trận khác đã được anh em cột tay chân lại và dùng đòn khiêng luôn vào đê khiêng về BCH, hình ảnh thật đau lòng, nhưng không biết làm sao hơn khi chúng tôi không có một cái băng ca để tải thương vào lúc ấy, chúng tôi phải rải quân ra để phòng thủ tuyến vừa chiếm được với sự hy sinh của anh, máu và thân xác của anh đã thấm vào lòng đất An-Lộc, anh đã vĩnh viễn từ giã chiến trường và gia-đình thân yêu. Chúng tôi những người còn lại phải gánh lấy trách nhiệm phần đất mà anh vừa chiếm lại được. Vong hồn của anh chắc đã không giận chúng tôi đâu vì anh cũng thông hiểu được tình huống của chúng ta lúc ấy, xác của anh đã được đem về và chôn cất trong nghĩa trang của LĐ81/BCND. Chắc anh cũng mãn nguyện khi nhìn đồng đội đã chịu nhiều gian khổ, hiểm nguy trong đêm tối khi chôn cất anh. Anh biết đó trong đêm tối cạnh bên xe đồ bên kia chợ, mặt nhựa đường đã không cứng hơn đôi bàn tay của người lính LĐ81/BCND. Những nhác cuộc nháng lửa trên mặt nhựa đường, lưỡi cuộc nhọn bung lên thốn vào đôi cánh tay người lính. Địch từ bên kia phố đã nghe được tiếng đào xới nên đã cố câu vào đó vài quả đạn súng cối 61 hay M79, người lính đồng đội vẫn không nao núng đứng đào huyết cho người bạn vẫn số của mình vào nơi yên nghỉ nghìn thu. 67 anh em khác cũng nằm chung với anh trong nghĩa trang lịch sử đó và tại đây, tôi cũng đau buồn chia tay với thiếu úy Nguyễn quang Khánh, người cựu toán trưởng toán 3 Delta của tôi. Trong một phiên gác đêm nhìn quanh nghĩa trang nghĩ đến anh tôi không khỏi chạnh lòng nhớ đến mấy câu thơ Chinh-Phụ-Ngâm mà tôi đã viết nguệch ngoạc trên một vách tường đầu đó:

" *Hồn tử sĩ gió ù ù thổi*

Mặt chinh phu trăng dôi dôi soi

Chinh phu tử sĩ mấy người

Nào ai mặc mặt nào ai gọi hồn".

!!!!!!

Hãy tạm quên chiến trận để cho tôi được viết vài hàng về nghĩa trang của LĐ81/BCND trong lòng phố An-Lộc.

Những ngày hạ tuần tháng 5 cũng là những ngày chiến trận đã tương đối lắng dịu, nhìn lại nghĩa trang của LĐ81/BCND đã được khang trang tu bổ do những bàn tay người lính 81BCD. Chính giữa là mộ bia chính với câu thơ bát từ của cô Pha viết dưới bệ, chung quanh nghĩa trang là dãy tường thấp bằng gạch sơn vôi trắng, phía chính diện, hai câu thơ cuối của Vương Hàn trong bài [Lương Châu Tựa](#). được viết bằng sơn: "Tuý ngoạ sa trường quân mặc tiếu, Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hời". Những người dân còn sót lại ở An-Lộc đã an toàn sinh sống trong khu vực do chúng tôi trấn đóng, họ đã dạn dĩ ra trước cửa nhà để nhìn khung cảnh điêu tàn trong khu phố. Đồ nát và đồ nát, cả một khu phố thân thuộc của họ, trước đây một tháng họ có ngờ đâu chiến tranh do Bắc quân mang lại gieo tang tóc thê lương. Thị xã mang tên hai chữ thật hiền hoà. An và Lộc. Trong cảnh thê lương đồ nát tiêu-diêu ấy họ đã ngạc nhiên và xúc động mạnh khi nhìn thấy một nghĩa trang khang trang của LĐ81/BCND được xây phía bên kia đường trước căn phố của họ. Những xây dựng trước đó đã sụp đổ tan tành theo từng ngày đạn pháo tung bay. Một xây

dựng mới âm thầm trong thành phố tang thương ấy bắt đầu vào ngày 18/4/72 chính là nghĩa-trang của những chiến-sĩ BCD vị quốc vong thân, vừa đánh giặc vừa xây dựng mộ bia cho những người nằm xuống để không quên ơn người đã cho ta thêm những ngày sống. Một bà già người Trung-Hoa nói tiếng Việt hơi lơ lớ tay quệt nước mắt nói: " Chồi ơi! Con cái dà ai lên lây chết nhiều quá vậy? " Nói xong bà vào nhà đốt một nắm nhang xông trở ra quỳ lạy trước mộ bia và cắm nhang trên từng nắm mộ. Lời khóc than chí tình ấy cũng là lời cảm ơn chân thành tự đáy lòng của người dân An-Lộc, những người dân đã sát cánh với chúng tôi trong hai tháng bom lửa ngập trời ấy.

Xin trở lại buổi sáng ngày 18/4/72. Đang say men chiến thắng tôi tưởng đơn vị mình sẽ dần quân tái chiếm nửa khu phố còn lại nhưng lệnh trên cho án binh bất động. Vì Sư đoàn 5 Bộ-Binh không còn đủ quân số để cùng tiến lên ngang hàng với chúng tôi, do đó chúng tôi đành bó tay và cuộc chiến đôi sang ngõ rẽ khác.

An Lộc bị cô lập hoàn toàn, quốc lộ 13 bị cắt đứt, trực tiến quân của Sư Đoàn 21 và Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù bị kiềm, chốt của Công Trường 7 VC ngăn cản bước tiến trong đồn điền cao-su tại Chơn Thành, suối Tàu Ô, Tân Khai trong hai tháng ròng rã. Thuốc men, lương thực, đạn dược tiếp tế vào An-Lộc bằng dù do các phi vụ C130 thả. Những cánh dù thả trên cao độ 1800 mét đã không rơi chính xác vào địa điểm mong muốn, độ giật của gió đã đưa những chiếc dù ấy sang phần đất địch chiếm đóng, chúng tôi đành chong súng bắn lên những kiện hàng trôi lơ lửng ấy. Việt Cộng cũng làm lại điều tương tự khi dù tiếp tế rơi vào vùng đất của chúng tôi (sau khoảng 3 tuần những chiếc dù biến cải với những lỗ thoát gió đã rơi nhanh và chính xác hơn vào bãi tiếp tế).

An-Lộc đang nằm trong sự vây hãm chặt chẽ của Bắc quân gồm các Công Trường (Sư Đoàn) 5,7, 9, và Sư Đoàn Bình-Long. Công Trường 5 gồm các trung đoàn E6, tr/đoàn 174, tr/đoàn 275. Đơn vị chủ lực Công trường 7 gồm các tr/đoàn 141, 165, 209 và trung đoàn 101 biệt lập, Công trường 9 gồm có trung đoàn 271, 272, 95C. Công trường Bình-Long bao gồm các đơn vị của Mặt Trận Giải-Phóng Miền Nam và các đơn vị chính qui 204 từng thiết (tháp từng chiến xa), 429 công sự phòng thủ. Sư Đoàn pháo 69 gồm có trung đoàn 208 hoả tiễn, tr/đoàn 42 pháo, tr/đoàn 271 phòng không và các thiết đoàn chiến xa 202, 203. Quân số tổng cộng của các đơn vị kể trên khoảng 50000.

Chúng tôi lập ngay tuyến phòng thủ ở Tây Bắc An-Lộc mới tái chiếm. [Rạng sáng 19/4 địch bắt đầu pháo mạnh](#) vào thành phố [An-Lộc, đòi Gió và ngon đời 169](#). Sau đợt pháo, các đơn vị của Công-Trường 5, 7 VC tấn công tiểu đoàn 6 Nhảy Dù đang đóng ở đời Gió và đời 169..Hai cao điểm chiến lược bị tràn ngập (80 quân nhân nhảy dù mở đường máu thoát khỏi vòng vây sau đó được trực thăng bốc về Lai-Khe. Cũng hai ngày sau đó, hai đại đội khác của tiểu-đoàn 6 Nhảy Dù rút được về An-Lộc sau đó tái hợp với Tiểu-Đoàn 5 và 8 Dù). Từ hướng đông quốc lộ 13 Công Trường 9 là đơn vị chính tấn công vào thành-phố, chúng đã bị đánh bật ra khỏi tuyến phòng thủ trấn giữ do SĐ5/BB, Tiểu Đoàn 5 và 8 của Lữ Đoàn 1

Nhảy Dù. Sự yểm trợ của Không-Quân Hoa-Kỳ với những phi vụ B52 dội vào các điểm tập-trung của địch và những phi vụ Spectres AC-130 rất hiệu quả. Bình-minh vừa ló dạng, tiếng pháo địch ròi rạc và địch đã đại bại trong trận công kích đợt hai vào An-Lộc. Một chiếc T54 lọt vào hố bom không lên được và nhiều chiếc khác đã bị phá-hủy, đây là những chiếc tăng T54 không có bộ đội từng thiết chạy lơ ngơ trong đêm tối đã làm mồi ngon cho những [khẩu M72](#), phi vụ Spectres AC-130...Phía phòng tuyến chúng tôi vô sự trong đêm ấy. Trong đợt công kích đợt hai này địch đã có lợi thế khi chiếm được đồi Gió và 169. 6 khẩu đại bác 105mm để yểm trợ cho An Lộc của ta bị phá hủy hoàn toàn. Từ những cao điểm này VC đã theo dõi được hoạt động của đơn vị bạn trong khu vực đông và nam của thành phố.

Sau cuộc tấn công đợt hai không có kết quả, địch bắt đầu chơi pháo vào An-Lộc, hàng ngày cái thành phố với diện tích còn lại khoảng 1.5 cây số vuông ấy hứng hàng ngàn đạn đại bác của VC. Lúc này phòng tuyến của chúng tôi đã vững vàng, những bức tường trong khu phố được chúng tôi đục thông từ nhà này sang nhà khác, những lỗ tường ấy cao khoảng 1 mét rộng độ nửa mét nên việc di chuyển bên trong khá dễ dàng và an-toàn. Mỗi toán được chỉ định giữ an-ninh cho tuyến của mình. Tôi được chỉ định về toán súng cối 81mm đóng ở phía nam bộ Chỉ-Huy Liên-Đoàn cách đó một con đường. Tôi xin viết vài hàng về tổ súng cối 81 mm và sự hiệu quả của nó. Thật ra trong bảng cấp số của LĐ81/BCND không được trang bị súng cối 81mm vì đơn-vị luôn luôn hành quân thám sát ngoài tầm yểm trợ của pháo binh, các toán thám-sát và ĐĐ xung kích được trang bị vũ khí nhẹ và được yểm trợ bằng trực thăng, phi pháo,B52...Nhưng trong trận địa chiến ở An-Lộc chúng tôi đã uyển chuyển với cục diện mới.

Sau ngày 19/4 ĐĐ1 của đại-úy Đoàn nằm ngay tuyến đầu ở hướng Bắc khu vực khá trống trải nên tổ súng cối 60 ly bị địch thả B40 vào dài dài, anh cho dời khẩu cối về khu phố toán chúng tôi đang đóng. Tôi tình nguyện bắn yểm trợ súng cối 60 ly cho ĐĐ1 và chính vì sự tình nguyện ấy mà sau này khẩu súng cối 81 mm đã dính liền với tôi trên những bước đường hành quân ở căn cứ Hoàng-Đế (King), Cồ-Thành...Những trái đạn súng cối 60 rất hạn chế của ĐĐ1 đã cạn mau vào những ngày sau đó. Khai những thùng đạn tiếp tế toàn là đạn cối 81 ly nên khẩu 60 ly kể như vô dụng, đạn 81 ly chúng tôi có rất nhiều nhưng súng thì không. Đ/úy Đoàn liên lạc với Tr/Đoàn 8 và vác về một khẩu 81 mm nhưng lại không có máy nhắm, sau đó thượng-sĩ Ye arta liên lạc truyền tin xin được một máy nhắm M14 còn nguyên si trong hộp. Mở hộp ra, bảng chỉ dẫn bằng tiếng Anh, tôi lại càng mù tịt. Tôi mang máy nhắm lên cho thiếu-tá Lân xem, máy nhắm quá tối tân so với những máy nhắm mà th/tá Lân đã học ở trường Võ Bị Quốc Gia Đà-Lạt. Sau đó Yearta, Huggins, th/tá Lân và tôi ngồi quanh chiếc máy nhắm để học hỏi, Yearta đọc th/tá Lân dịch và giảng cho tôi nghe công dụng của từng bộ-phận. Tôi hiểu được đại-khái hướng nhắm, chiều cao, độ giật, tầm xa, đọc bảng xạ biểu, thuốc bồi v.v...Tôi, Lê, Bông,Khoẻ và các bạn khác được giao trọng trách cho khẩu cối 81 ly đó. Sự yểm trợ chính xác của toán súng cối chúng tôi cho liên-toán thám sát, ĐĐ1,2,3,4 nên được các bạn âu yếm gọi là B52 cầm tay. Tuy nhiên một điều thật đáng tiếc đã xảy ra, trong khi bắn súng cối yểm trợ cho ĐĐ4 do tr/úy Nguyễn Khoát Hải làm đại đội trưởng (đ/úy Đào

m Hùng đã bị thương). Những quả đạn không thuốc bồi trong tầm đạn đạo gần đã làm tr/úy Hải và một số binh sĩ ĐĐ4 bị thương, trung úy Lê đắc Lực lên nắm quyền ĐĐ trưởng ĐĐ4.

Hầm súng cối được đào sâu khoảng 8 mét ở sân sau nhà thuốc tây, quanh sân được bao phủ bằng bức tường gạch cao hơn đầu người. Hầm đạn cũng được đào cạnh hầm súng cối, phía trên được che đậy bằng các thùng gỗ chứa đầy cát. Thường thì trên đài quan sát (vị trí nhỏ trên tầng lầu BCH được chát bao cát chung quanh) th/tá Lân làm sĩ quan tiền sát cho đội súng cối của chúng tôi. Sau hai ngày bắn súng cối, tôi đã quen thuộc với khẩu súng và máy nhắm M14. Độ chính xác của súng là 25 mét cho mỗi ly-giác, thế nhưng đã có lúc, qua máy truyền tin đ/úy Đoan nói: ỏừ tác xạ vừa rồi, Trái 3 mét ỏ đã làm tôi chung hứng.

-Mục tiêu gì? Tôi hỏi

-Hầm ve chai (Việt Cộng). Đ/úy Đoan trả lời. Làm sao tôi chỉnh được bên trái 3m đây? Tay run run nhích vòng xoay ống nhắm với sự ước tính trong đầu, chỉnh bọt nước thẳng bằng xong tôi liên lạc vô tuyến:

-Smoke sẵn sàng

-Go

Một tiếng nổ bụp nhỏ của đạn khói nghe vọng lại từ xa. " Ngay chóc" tiếng anh Đoan reo vui qua máy truyền tin PRC25

-Cho anh 3 delay

Hạ-sĩ Bông tay bóc thuốc bồi và vặn lại nút nổ chậm trên đầu trái đạn, chúng tôi bắn 3 trái đạn đi. Sau đó anh Đoan cho biết đạn đã đào sâu xuống đất trước khi nổ, hầm sụp chôn trong đó hai tên VC và một tên khác bỏ chạy bị lính của anh dứt sũa cụ Hồ. Thế nhưng VC đâu có để cho khẩu cối của chúng tôi tung hoành như thế được. Từ khu phố hướng đông, chúng đã biết vị trí súng của chúng tôi. Vì có nhiều mục tiêu chỉ cách hầm súng chúng tôi khoảng 400 mét, và những trái đạn không thuốc bồi bay lác lư trên không làm cho chúng nhắm hướng và biết đích xác vị trí của chúng tôi. Vào một buổi trưa th/tá Lân gọi máy cho toán tôi ra tác xạ. Nồi com và nồi canh rau đã chín trên bếp chúng tôi chưa kịp ỏn. Tôi và các bạn ra hầm súng, nhận lệnh và chỉnh súng vào mục tiêu mới. Chờ gần 10 phút nhưng vẫn chưa có lệnh tác xạ. Tôi bớc máy vô tuyến gọi:

-Mạnh-Điệp đây Kiều-Giang

-Mạnh Điệp nghe. th/tá Lân trả lời

-Chùng nào tác xạ?

-Chờ ở đó.

Vài ba quả đạn khói 82 ly của VC bắn vào từ khu rừng phía Tây đã nổ ngoài tường rào. Chúng tôi đang đói bụng nên mang máy truyền tin vào nhà ăn cơm vừa trực máy luôn thể. Lệnh th/tá Lâm là lệnh sắt nên tôi cũng ớn bị xài xể, nhưng từ nhà sau ra hầm súng cối chỉ cách độ 15 mét, thuốc bồi đã bóc sẵn, súng đã chỉnh xong. Nếu có lệnh bắn chúng tôi sẽ tác xạ trong vòng nửa phút. Bụng nòi cơm và canh để trên sàn xi măng, thời gian chưa được 3 phút, chúng tôi chưa xới được bát cơm đầu thì một tiếng Oành, nổ ngay hầm súng cối chúng tôi, thêm một quả nữa nổ gần hầm đạn thứ hai. Qua khung cửa sổ, tôi nhìn thấy lửa đã bắt cháy ở đuôi đạn súng cối, những tiếng trái đạn cối của chúng tôi thi nhau nổ sau đó. Đám thương binh nằm ở nhà sau với toán chúng tôi được các bạn khác lôi nhanh qua lỗ tường sang nhà khác. Lúc đó bọn tôi coi chẳng giống con giáp nào, mình khoác áo giáp, mặc quần xà lỏn chân đi dép vì buổi trưa nóng, vớt cái nón sắt móc vội lên đầu tôi phóng sang nhà bên cạnh giật máy bơm nước. Con nhà Khoẻ giúp tôi liên lạc vô tuyến báo cáo về BCH. Tay cầm ống nước tôi cố thu người bên này tường chỉ chừa đôi mắt và cái nón sắt trên đầu tường để chữa cháy, những trái đạn bung nổ nhưng chỉ nổ ở phần thuốc bồi chính trong đuôi đạn nhưng cũng đã cho tôi cái cảm giác thế nào là dựng tóc gáy, ai nào biết được những trái đạn vô tình ấy sẽ nổ ở phần nào. VC chắc đang đặc chí khi nghe những tiếng nổ phụ và khói bốc lên ngùn ngụt từ hầm đạn chúng tôi. Sau khi chữa đám cháy xong, một cảnh thương tâm mà tôi chẳng bao giờ quên được. Tôi ra hầm súng để thu thập sự thiệt hại vừa qua, một con chó trắng vá đen đang ư ừ rên rĩ nhìn tôi xin cầu cứu, đôi mắt của con vật đã nói lên tất cả sự van xin giúp đỡ, hai chân trước gãy lia xương lòi ra ngoài, mỗi lần cố đứng là mỗi lần té quỵ xuống. Tôi chạy xuống bồng nó trên tay vỗ về, nó nằm yên trên đôi tay tôi rên khe khẽ, tôi đem vào khu nhà có nhiều dân ở trong đó để kiểm chủ nhưng không ai biết tông tích của nó. Con chó vào hầm súng của chúng tôi để ăn phần thịt hộp bạn nào ăn dở dang còn để lại trong ấy. Anh Tụng sau khi xem xét vết thương cho nó và lắ đầu, anh nói cho nó một phát đạn để nó khỏi bị đau đớn nữa. Tôi không đủ can đảm để kết liễu đời sống con chó đáng thương ấy khi ánh mắt nó đã in sâu đậm trong lòng tôi. Tôi quay trở lại hầm súng cối để dọn dẹp, sau lưng một tiếng súng nổ. Tôi bỏ luôn bữa cơm chiều hôm ấy.

Việc tải đạn súng cối cũng có nhiều chuyện nguy hiểm lý-thú. Những viên đạn tôi bắn đi là mồ hôi nước mắt nhọc nhằn của toán tải đạn, đồng đội từ các ĐĐ trong Liên-Đoàn thay phiên nhau lên sân vận động (bãi thả dù tiếp tế) vác đạn về chắt trong hầm súng của toán tôi. Mỗi khi có dù tiếp tế họ đã chịu nguy hiểm để lặn lội dưới mưa pháo trên con đường dài gần 2 cây số, lên xuống hai ba chuyến trong ngày. Nằm lâu một chỗ tôi đâm ra cuồng căng, ngoài giờ canh gác hay tác xạ, tôi, Khoẻ, Lễ hay lên khu vực của đ/úy Sơn chơi. Qua khu bến xe lam 3 bánh, TS1 Khoẻ nảy ngay ý định lấy một chiếc đem về cho toán tải đạn, xe phần nhiều bánh bị bể vì miêng pháo, có một chiếc vỏ xe còn nguyên vẹn, đập máy thử thấy nổ ngon lành. Sau khi dọn sơ những chướng ngại để chạy xe ra, ngồi trước tay lái tôi rồ mạnh ga chờ hai thằng bạn lên xe thì một ông trung úy bộ binh án ngay trước mặt:

-Ê! Ăn cắp xe hả?

-Không, tôi lấy xe về cho toán tải đạn súng cối của Liên-Đoàn 81. Tôi trả lời ông tr/úy

-Đây là xe của dân thuộc khu trách nhiệm của tôi, anh không được quyền lấy với bất cứ lý do gì.

-Lúc này là tiêu thổ kháng chiến trung úy biết không? Tôi không lấy cái xe này để làm của riêng mà là công ích chung. Nhà cửa đổ nát, người dân chết lên chết xuống bản thân trung úy còn chưa biết ngày về thì xá gì chiếc xe này. Tôi la lớn.

-ĐM. Anh không được quyền lấy xe của dân. Anh lấy xe tôi bắn! viên trung úy la lớn lại

Lúc này thì máu nóng trong người tôi sôi lên, tôi nhảy ra khỏi xe đứng trước mặt người sĩ quan bộ binh đó và nói như hét gào:

-ĐM. Ngon ông bắn tôi đi, nói cho ông biết tôi nể cấp bậc của ông chứ không sợ ông đâu. Đạn của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà phát cho ông để bắn VC chứ hù tôi làm gì? ĐM. Ông không hiểu bốn chữ "tiêu thổ kháng chiến" mà mang lon trung úy thì nhục nhã quá. Chúng tôi sẽ có người đến trưng dụng chiếc xe lam này

Tôi giận dữ bước nhanh về khu vực của chúng tôi, trên đường về bọn tôi gặp đ/úy Mai tôi vội trình bày có sự.

-Để tao qua đó. Đ/úy Mai trả lời. Sau khi đ/úy Mai đi, khoảng 15 phút sau, chiếc xe lam chạy về đậu trước khu phố toán chúng tôi. Gặp tôi ông cười hỏi:

"ĐM. mày nói gì nó? mà nó nói thẳng em của đ/úy lỗ mãng quá nên tui không giao xe?" A ra ông tr/úy bộ binh ghét cái bản mặt và thái độ khiếm nhã của tôi nên chơi tôi cho bỏ ghét. Anh tr/úy bộ binh ơi! Nếu anh còn sống và đọc được những giòng này xin anh nhận nơi đây lời xin lỗi chân thành của tôi về thái độ lỗ mãng ngày hôm ấy.

TS1 Khoẻ lúc này đã làm trưởng nhóm tiếp tế đạn dược và lương thực cho LD81/BCND, nhờ có chiếc xe lam 3 bánh đó mà tôi hay theo con nhà Khoẻ lên khu sân vận động tải đạn và dịp đó tôi gặp được TS1 Hùng bạn cùng khoá ở Đồng Đế năm 69. Gặp lại nhau tay bắt mặt mừng, Hùng lúc này làm trong ban 4 tiếp liệu ở Tiểu Khu Bình-Long, gặp tôi nó chuôi nhanh cho một cây thuốc quân tiếp vụ thơm, hạnh phúc quá trời ơi! Những ngày qua bọn thằng ghiền thuốc lá như tôi đã lấy giấy báo cũ về thuốc cầm lệ còn sót lại trong các tiệm tạp hoá để hút cho đã cơn ghiền, dù những bành thuốc rê, thuốc xia được chúng tôi ngâm nước cho bớt nặng, sau đó lại sao trên chảo cho khô phun rượu và tẩm mật ong để tăng thêm hương vị, nhưng mỗi khi hút vào là một lần khé cổ. Số phận chiếc xe lam ba bánh chạy trên lộ-trình chông gai đó cũng chẳng được lâu. Mỗi lần chạy qua con dốc

gần khu bệnh viện là mỗi lần VC cố bắn vào chiếc xe cà khồ đó, một phần trên mặt đường đầy các chướng ngại vật, một phần VC trên cao ốc khu phố hướng đông bắn vào, chiếc xe chở đạn nặng nề nhưng nhờ xuống dốc nên tốc độ cũng khá nhanh dần. Tóc! Tóc! Tóc! Tóc! Tiếng đạn AK trúng phần dưới ghế toé lửa, hộp số bị bẻ chiếc xe khục khặc giật lên giật xuống, Khoẻ tay trái bóp bộ phận nhả số cho trón chiếc xe chạy hết con dốc sau đó lủi xe vào gần bên bức tường của ngôi nhà. Máy xe còn nổ nhưng hộp số không còn xử dụng được. Bọn tôi bỏ lại chiếc xe về gọi đồng đội lên khiêng đạn về. Sau đó một thương-gia trong khu phố đã tặng cho chúng tôi chiếc 1 xe Ladalat mới tinh để thay thế chiếc xe lam 3 bánh đó, chúng tôi cảm ơn và o bé chiếc xe này rất kỹ, chúng tôi dọn một căn nhà có cửa sắt để đậu xe trong đó. TS1 Khoẻ chạy xe mới thích lắm vì tốc độ nhanh và dễ điều khiển nhưng số phận của chiếc xe cũng không sống lâu hơn xe lam 3 bánh la bao lâu. TS1 Phương một hôm lấy xe đi tải lương khô và hỏi tôi muốn lên TK Bình-Long không? Tôi đáp không vì đang cùng con nhà Lẽ lên ĐĐ2 thăm anh Sơn. Trên đường về qua nhà xe chưa thấy xe đậu trong đó tôi hơi lấy làm lạ vì thời gian đi lấy lương thực hay đạn dược thường không hơn một giờ rưỡi. Tôi và Lẽ đi dọc xuống khu Tr/Đ8 thì gặp TS1 Phương đang lội bộ về. Tôi hỏi:

-Xe đâu?

-Hả?

-Xe đâu? tôi hỏi lại

-Hả? TS1 Phương đưa khuôn mặt lại gần mặt như không hiểu câu tôi hỏi. Tôi tưởng TS1 Phương đang đùa với tôi khiến tôi nổi cáu:

-Xe đâu?

-Pháo banh rồi.

Phương trả lời và ngoắc tay ra hiệu cho chúng tôi theo. Nhìn TS1 Phương không bị thương đáng đi đứng còn nhanh nhẹn tôi cũng mừng thay cho anh nhưng một bên tai đã bị điếc vì đạn nổ. Giữa con dốc cách không xa lắm với cái xe lam là chiếc Ladalat nằm lật nghiêng bên phía tài xế, những thùng lương khô lăn đổ trên đường. Bên kia hông xe mang đầy lỗ thủng của đạn pháo, nhìn chiếc xe bằng sắt nằm chổng gọng tôi đã không biết ơn trên nào đã che chở cho anh Phương trong quả đạn nổ ngay cạnh chiếc xe lúc ấy. Hết xe chở đạn các chiến-sĩ 81/BCD đi kiểm xe ba gác nhồi giẻ cứng vào vỏ bánh để xử dụng cho các chuyến tải đạn súng cối sau này.

Giữa các ĐĐ của LĐ81/BCND và Việt Cộng mà giới tuyến cách nhau chỉ có một con đường, bắn sê, bắn tia, dùng súng cối để pháo vào đơn vị VC bên kia đường. Chúng tôi đã chiến đấu trong cái cảnh đó nhiều tuần lễ sau này cho đến nửa đêm 11 tháng 5. [Địch pháo như mưa bắc](#) vào thành phố từ nửa đêm cho đến 4 giờ sáng khoảng 8000 quả đại bác, nhíp độ

khoảng 5 giây cho mỗi trái, chúng pháo cho chúng tôi không góc đầu lên được để chuyển quân, đạn đại bác nổ vang rền chất chúa trong khu phố. Cách tôi hai căn phố khu nhà dân trúng một quả pháo, có tiếng khóc la của các em nhỏ vì sợ hãi khi thấy người bị thương, sau này tôi nghe nói cô Pha bị thương trong đêm ấy nhưng điều này tôi không dám khẳng định vì chỉ nghe nói lại thôi. Hình như còn bao nhiêu pháo địch bắn hết đêm nay hay sao mà tôi đã nghe có những quả đạn không ngòi nổ rơi xuống mặt đất rồi dội văng lên trúng vào tường nhà đập bể cả khối bê tông. Đến 4 giờ rưỡi sáng tự nhiên tiếng pháo im bật, sự yên lặng bao trùm ghê sợ, mùi thuốc đạn đại bác còn bay khét lẹt. Lại chiến thuật tiền pháo hậu xung, chúng tôi ngòi chong mắt chờ cuộc xung phong của con cháu bác Hồ. Đến 5 giờ sáng VC lại bắt đầu pháo lại như mưa, sau đó thêm vài phút, chúng bắt đầu tấn công từ mọi mặt, nhưng trực tiếp quân chính từ Bắc xuống Nam bên khu vực hướng Đông do hai ĐĐ3 & 4 của LĐ81/BCND trấn đóng. Từ hướng Tây, địch chọc thẳng vào phòng tuyến của LĐ81/BCND và Tr/Đ8/SĐ5BB. Đạn giao tranh nghe ác liệt, những [phi vụ B52](#) thả bom chỉ còn cách thành phố khoảng một cây số rưỡi, trong ngày hôm ấy 30 phi vụ B52 thả quanh thành phố ì ầm vang dội, trên bầu trời lúc nào cũng có 2 phi tuần F-4 hay [A37](#) với những quả bom hạng nặng và bom bi chống tấn công biển người, (bom bi là hàng trăm trái bom nhỏ lớn hơn quả bida một chút và sơn đủ màu trông rất đẹp mắt nhưng công dụng của màu sắc là để đánh dấu thời gian ngòi nổ cháy, những quả bom nhỏ này được dồn vào một quả bom lớn, khi quả bom lớn nổ mới tung ra hàng trăm quả bom nhỏ đó trên diện tích rộng lớn rồi mới thi nhau nổ liên tiếp như pháo tét). VC gấp sức kháng cự dũng mãnh của LĐ81/BCND và phi pháo đành phải rút lui để bổ sung quân số. Cũng trong ngày hôm ấy hai máy bay trực thăng [COBRA](#) và hai phi cơ quan sát O-2 bị hoả tiễn tầm nhiệt SA-7 bắn rơi bên phía Tây của phòng tuyến LĐ81/BCND. Địch đang đào công sự chiến đấu bên kia rừng, các ĐĐ của 81/BCND theo dõi được nên Đ/úy Huggins cho biết 3 tiếng đồng hồ nữa sẽ có 2 path B52 thả vào khu vực đó. Khu vực thả bom chỉ cách tuyến phòng thủ của các toán LĐ81/BCND 600 mét và cách BCH chúng tôi đang đóng là 800 mét. Đến giờ B52 trên vùng oanh kích, chúng tôi được đ/úy Huggins cho biết 5 phút nữa bom sẽ thả. Sau tiếng "NOW" từ máy PRC25 chúng tôi nghe tiếng bom cất gió "viềuu viềuu uviềuu viềuu viềuu viềuu " trên không rơi xuống, tôi vội nằm sấp người, hai tay bịt chặt vào lỗ tai, cùi chỏ chống xuống, giữ ngực cho hồng khỏi mặt đất, tránh sức rung. Tiếng [bom](#) nổ gần làm rung chuyển nhà cửa, mặt đất rung động dữ dội, không khí bị sức ép làm tôi khó thở, tôi không còn biết là hai phi vụ ấy đã xong chưa vì người còn như chưa tỉnh hẳn. Thành phố tối sầm lại vì đám bụi mù dày đặc đang bay cao dần và che lấp ánh mặt trời. Những người dân trong khu vực chúng tôi cũng được chỉ cách bảo toàn thân thể khi B52 thả bom gần, nhưng cũng có nhiều trẻ nhỏ cũng bị máu rỉ ra từ tai và mũi.

Đêm 12/5 địch lại tấn công nhưng lần này yếu ớt và rời rạc, quân số của các công trường 5/7/9 đã thiệt hại quá nặng nề. Nhất là vào đêm 11/5 một trung đoàn của VC đã hứng chính đạn pháo của pháo binh họ. Một binh sĩ ĐĐ3 ở tuyến đầu kể cho tôi nghe: " Tụi nó đông như kiến, tiến lên thì gặp hàng rào kẽm bị tụi mình bắn nên tụi nó rút lui để chuẩn bị bangalore phá rào, chiến xa càn qua khỏi hàng rào bị M72 rang ngay tại chỗ. Cùng lúc đó tụi nó lãnh trái pháo ngay toán quân, không may cho tụi nó là thằng sĩ quan đề lộ và thằng mang máy truyền tin chết, một thằng VC khác chạy lại chụp máy truyền tin chửi: ""Địt mẹ các anh pháo lộn rồi, các anh pháo lộn rồi, ngưng pháo ngay, ngưng pháo ngay"" nhưng khi toán pháo binh VC hỏi mật mã để xác nhận thì thằng VC này không biết. Chúng tưởng bọn mình vô được tần số của chúng để gọi ngưng pháo, chúng tưởng đã trúng mục tiêu nên lại càn pháo dữ dội hơn, khi không mà chúng ta " bắt chiến tự nhiên thành".

Cũng trong đêm ấy tôi rời khẩu súng cối đã hết đạn để trở về gác bên khu bệnh xá của LĐ81/BCND, phiên gác 4 tiếng đồng hồ của tôi dài lê thê. Quân số bất khiển dụng càng nhiều thì giờ gác cũng tăng lên, sĩ quan cấp trung úy cũng lãnh 4 chỉ hay 2 chỉ gác như ai. Trong tiếng đạn nổ toì bời, tôi ngồi dựa lưng vào thành bao cát trong phiên gác đêm. Nhưng làm sao tôi ngăn được giòng lệ tuôn rơi, khi nghe tiếng rên xiết đau đớn nãy nê của một thương binh rất trẻ từ tuyến đầu đưa về.

"Bố ơi, mẹ ơi, các em ơi chắc con không được về được để gặp bố mẹ, con đau đớn quá, con nhớ bố mẹ quá. Ôi đau đớn quá." Mười phút sau lại tiếng người thương binh "Chúa ơi! Con biết hôm nay Chúa gọi con về, con đã làm gì nên tội mà Chúa cho con sự đau đớn khôn cùng này, Chúa ơi xin Chúa cứu vớt linh hồn con".

Có tiếng lục đục trong khu bệnh xá và tiếng hỏi khẽ của th/sĩ Tụng "Morphine đâu?" Sau đó tôi không còn nghe tiếng rên của người thương binh. Tôi ngồi suy nghĩ miên man đến gia-đình ở Đà-Lạt và người yêu ở Sài-Gòn. Chuyến đi vào An-Lộc quá đột ngột, tôi không có thì giờ để viết thư ngắn gửi về cho những người thân yêu đó. Tôi cũng như người thương-binh trẻ kia đều có nơi chốn để về, để vui mừng xum họp, để hàn huyên tâm sự sau mỗi chuyến hành quân hay những ngày nghỉ phép. Nỗi nhớ nhưng người yêu quay quắt trong lòng, chồng thư tôi viết cho người yêu, cho gia-đình mỗi ngày mỗi dày thêm trong ba lô. Những lá thư gói ghém thương yêu, kể chuyện vui buồn đời lính, những suy tưởng vụn vặt, đã không có phương tiện gửi về trong hai tháng đó. Người yêu và gia đình tôi giờ này chắc đang ngủ say trong giấc điệp, họ có biết đâu tôi đang ngồi ôm súng gác gác mà giòng lệ tuôn tràn cho thân phận người thương binh trẻ ấy. Tiếng kêu thương nhớ gia-đình trong cơn đau đớn của anh có ai nghe, ngoại trừ tôi. Tôi không biết gia đình anh ở đâu? người yêu của anh thế nào? Họ có biết những ý nghĩ trong tim óc anh và có nghe những lời thương nhớ của anh vào lúc 4 giờ sáng ngày 12/5/1972 ở An-Lộc không? Một giờ đồng hồ sau tôi lại nghe tiếng người thương binh:

"Thượng sĩ Tụng ơi? Thượng sĩ Tụng ơi? Đỡ tôi dậy cho tôi đi đái" Giọng nói của người thương binh nghe rất rõ và bình thường chứ không còn đau đớn nữa. Có tiếng chân người xê dịch chậm trong bệnh xá trong vòng năm bảy phút.

-Cám ơn thượng-sĩ. Tiếng người thương binh.

Mãn phiên gác tôi trở vào BCH và ngủ vùi. 7 giờ sáng gặp anh Tụng tôi hỏi ngay về số phận người thương binh ấy.

-Chết rồi.

-Bốn giờ sáng còn gọi anh đưa đi đái mà. Tôi hỏi.

-Sau khi đi đái trở về chỗ nằm cũng là lúc anh ấy chết... Vết thương ở bụng quá nặng...

-!!!!!!!

Những chuyện đau thương, vui buồn, chuyện dùng mưu trí để đánh nhau với VC ở trong An Lộc đã có quá nhiều trong tâm khảm người lính chúng tôi, mỗi ngày, mỗi đêm, mỗi giờ là tim óc chúng tôi lại in thêm những sự kiện mới. Cuộc chiến thật buồn cười, trong lúc những người lính LĐ81/BCND và VC đã sống trong cùng căn phố, chúng tôi chẳng phải đi tìm địch ở đâu xa, mỗi khi thức dậy sau giấc ngủ là có thể đi rình mò tìm địch được rồi. Cơm gạo sấy và thức ăn đóng hộp ăn mãi cũng chán, đã có một vài người bạn bị phù thũng. Chúng tôi thềm rau một cách kinh khủng, những cây chuối sau vườn nhà đã được cắt sát gốc, lõi được xắt ra để làm nộm trộn chung với thịt hộp, ôi cái món nộm mộc mạc nhưng ngon vô cùng. Khoảng 5 hay 7 ngày sau chúng tôi lại ăn được món này nhờ những chồi chuối non mọc lại. Có những người dân liều mạng ra các bờ ruộng, ruộng cạnh khu phố hướng tây để hái rau, họ quơ cào cắt vội cho vào thúng mang về. Họ cho tổ súng cối chúng tôi một ôm rau muống, hạnh phúc hay thiên đường ở đâu tôi chưa biết, nhưng bó rau muống ấy đã cho chúng tôi những bữa cơm thịnh soạn nhất trần đời. Chỉ ngắt đi những chiếc lá bị ủng, cái cuống và lá hơi vàng cũng cho vào chảo xào luôn. Tôi đã sợ thịt heo vào những ngày đầu trong chiến trận, khi nhìn thấy những con heo không chủ xông chuồng đang tạp tạp cái đuôi một tên VC chết đã chường xình, làm tôi thấy lợm giọng. Vài ngày sau mấy tay thợ nhậu trong toán truyền tin đem về nguyên cái đầu heo luộc để nhâm nhi, nhìn lại cái đầu heo luộc, nhớ đến con heo bữa đó, tôi gắp các món khác cho chắc ăn....

Ngày 12/5 địch vẫn pháo cầm chừng khoảng 2000 trái mỗi ngày vào An-Lộc và sau đó thưa dần. Sau ngày 16/5 các phi vụ B52 và phi pháo truy kích địch đã xa hơn ngoài thành phố. Ngày 29/4 từ phía Nam quốc lộ 13, SĐ21/BB, LĐ3/ND đã tiến đến Chơn-Thành và hai tuần sau đó, các đơn-vị bạn đã bung chốt, kiên của Công-Trường 7 và vượt qua khỏi Chơn Thành hơn 8 cây số về hướng An-Lộc. Tại quốc lộ 13 trung-đoàn 15 của SĐ 9/BB/VNCH đã bọc hậu vào công-trường 7 VC để cùng SĐ21/BB dùng thế gọng kìm, nhưng trong vòng 3 tuần lễ Trung-Đoàn 15 đã bị xe tăng, pháo, bộ đội của Công Trường 7 đánh tan nát. Trung Đoàn này chỉ còn 120 quân nhân sống sót và tất cả đều bị thương.

Ngày 16/5 SĐ21BB và LĐ3/ND đã tiến đến Tân-Khai, các đơn vị tăng phái còn cách An-Lộc 10 cây số. Ngày 8/6 các đơn vị trong An-Lộc tấn công vào khu phố VC chiếm, chúng chém về vào các khu bìa rừng ở hướng, Tây và Bắc. Liên Đoàn 81/Biệt Cách Nhảy Dù đã anh dũng cầm quốc-kỳ thân yêu trên ngọn đồi Đồng-Long.

Tin từ hậu-phương cho biết, tổng thống Nguyễn văn Thiệu tuyên bố tất cả những quân nhân tử thủ ở An-Lộc, mỗi người đều được thăng một cấp đã làm cho những người lính đang chiến đấu ở An-Lộc ngạc nhiên và phấn khởi. Tr/úy Cao văn Cát, người pháo binh tăng phái cho LĐ, đã dạy tôi vài ngón đàn guitar classic khi cuộc chiến ở đó đã tạm lắng dịu. Mỗi khi gặp tôi, tr/úy Cát thường nói đùa:

-Mày còn trẻ quá mà đeo lon thượng sĩ coi chừng bị quân cảnh bắt đó, ai mà tin được.

-Thôi đi ông nội, cô thượng sĩ thì có. Tôi đùa lại, tôi chột buồn cười khi nghĩ đến hình ảnh một ông thượng sĩ thường là già tuổi đời trong binh nghiệp, một ông thượng sĩ ở hậu cứ ngày ngày đạp xe đạp từ khu gia-binh vào doanh trại tập hợp, bên hông đeo cái bi đồng đựng đầy rượu đế với sợi dây thắt lưng TAB to bản, hình ảnh ông thượng sĩ lẽ phè đó làm tôi thối chí, không còn muốn nghĩ đến cái lon thượng sĩ nữa....

An-Lộc đã trải qua những ngày u-ám, những nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt trắng xanh của người dân vì thiếu nắng. Nổi vui mừng hân hoan đến khắp nơi, dân chúng đã túa ra đường lên những khu nhà cũ hỏi thăm nhau. Những giọt nước mắt vì vui mừng, vì tang thương lẫn lộn. Những người bị thương trong thành phố An-Lộc không phân biệt dân hay lính đã được trực thăng tải thương về Lai-Khê vào lúc này. Thật tội nghiệp cho những người thương tật ấy, có những vết thương sơ sài nhưng vì tình trạng thiếu thuốc men, vệ sinh mà vết thương đã có dòi bọ lúc nhúc. Mỗi chuyến trực thăng tản thương là nỗi vui mừng của người dân người lính bị thương và cũng là hạnh phúc tuyệt vời của những người lính còn ôm súng trong lòng phố, những lá thư, thùng quà từ hậu phương được tới tấp gửi đến, chúng tôi thật sự đã nối liền liên lạc với đời sống bên ngoài.

Mỗi lần gặp TS1 Khoẻ từ khu tiếp vận về là tôi hỏi:

-Có thư không mày?

-Chuyến này chưa có

Rồi sự nôn nóng mong đợi thư từ trong lòng mọi người cuối cùng rồi cũng đến, Nhìn những thùng giấy dán kín bên ngoài có chữ ĐĐ1, ĐĐ2...BCH...Lệnh Tr/Tá Huấn gọi các ĐĐ cử quân nhân đại diện lên lấy thư. Tôi từ bên tổ súng cối thót nhanh về BCH. Đây cũng là phút giây khổ sở nhất nhưng cũng là vui nhất trong những ngày ở An-Lộc. TS1 Khoẻ rút dao đi rùng giọc thùng thư và bắt đầu phân phát, nó đọc to tên những người nhận :

-Hạ sĩ Nguyễn văn Sậy

-Đ/úy Trần văn Thọ...

Có một xấp thư hơi dày Khoẻ nhủu mà y xong nó kẹp bên nách nói "thư của ĐĐ2 bỏ lộn thùng". Sấp thư trên tay nó voi dần, tôi hồi hộp, chơi voi hụi hẩng, sao không có tên tôi? Lá thư sau cùng được trao đi thế là hy vọng tôi tan thành mây khói. Nhìn nét mặt chấy dài thiếu nảo của tôi thẳng Khoẻ lấy xấp thư kẹp ở nách ra và đồng dạc đọc:

-Thân gửi chiến binh đa tình Đỗ đức Thịnh. Tim tôi thót lại, thư của người yêu tôi. Tôi mừng rỡ phóng tới nhưng Khoẻ xô tôi ra, tay phải cầm xấp thư đưa cao lên. Nó nhìn tôi vừa cười vừa nói cái giọng của người Phan-Rang:

"Hay, ổng cooi! ĐM.Thuốc lá đâu? phải dăng rồi mới có thư chứ hehehehe". Móc gói thuốc quăng cho nó nhưng thẳng con chỉ móc một điếu rồi bắt tôi phải đi mời hết tất cả mọi người trong BCH. Tôi khổ sở vừa đi mời thuốc mà lòng thì nôn nóng, sau khi mời hết xong nó tỉnh bơ ra lệnh cho tôi:

-Ngồi đó hút thuốc đi chú em để tao đọc thư em mà y cho.

-ĐM. Đưa thư đây cho tao. Tôi vừa nói vừa cố giằng thư nhưng nó né tránh rất tài tình. Cả bộ chỉ huy theo dõi hai thẳng từ những giây phút qua, coi bộ ai cũng nghiêng về phe con nhà Khoẻ. Đ/úy Thọ ngôn cái giọng Bắc kỳ nhừa nhựa:

-Ậy y y! Làm gì mà nóng để thẳng Khoẻ nó đọc cho nghe, chiến binh đa tình ngoài phong bì thì nội dung cái thư hấp dẫn đây, chuyện tình love story đến chương 9 rồi đây.

Thằng Khoẻ được nước bèn tỉnh bơ xé bức thư của [người yêu tôi](#) ra đọc:

Sài gòn ngày..tháng..năm 1972. Chử anh yêu được con nhà Khoẻ đọc: -Anh yếu xìu, thuốc tam tinh hải cầu bỏ thận hoàn đầu hay súng cối anh hết đạn? Ủa, mà không phải ở ở Anh Yêu, anh yêu đó ghen... Cả bộ chỉ huy cười ran, thằng Khoẻ được thể pha trò:

-ĐM. Thư em mà y viết chữ gì khó hiểu quá, thôi để tao phụ đề Việt ngữ cho tiện việc sổ sách. Nhìn thẳng Khoẻ nham nhở đọc thư người yêu tôi cho mọi người trong BCH nghe mà tôi đành ngậm bồ hòn làm ngọt. Nó chế biến thêm thắt, giảng giải, thêm vào đó mấy ông thần trong BCH góp lời phụ họa làm cho mọi người cười nghiêng ngả. Tôi cũng hoang mang không biết nó thêm thắt chỗ nào nữa, đọc xong cái lá thư cuối nó ném xấp thư về phía tôi xong cười ngạo nghễ và biến mất qua lỗ tường nhà. Tôi nhặt xấp thư và vọt nhanh về bên tổ súng cối. Lúc này tôi có đủ sự yên lặng để đọc những [giòng thư thương mến](#).

Giã từ An-Lộc!

Buổi sáng sớm ngày 24/6/1972 Liên Đoàn 81/BCND được lệnh triệt xuất khỏi An-Lộc, đơn vị tập hợp ở trước nghĩa trang LĐ81/BCND. Phía sau đoàn quân LĐ81/BCND là những người dân trong khu phố chúng tôi trấn thủ vào những ngày qua. Trước hàng quân Tr/Tá Huấn cảm ơn tất cả các đơn vị, dân quân đã sát cánh chiến đấu cho thị xã An-Lộc vào những ngày qua và sau đó là một phút mặc niệm cho anh linh tử sĩ của những người vì quốc vong thân. Chúng tôi lặng lẽ rời phố An-Lộc bỏ lại sau lưng những ánh mắt đầy nhân ái. Tâm tư tôi lúc ấy thật bùi ngùi luyến tiếc, cái luyến tiếc mệnh mông không tả được, sự sống, sự chết, chiến tranh, hy vọng, và thân phận con người...

Đọc theo quốc lộ 13 xác người dân chết trải dài trên mặt lộ vì đạn pháo của VC. Tất cả ai trốn chạy chúng đều bị khép vào tội theo Mỹ Ngụy. Xác một em bé trai khoảng 10 tuổi nằm giữa mặt lộ, thịt đã rữa đi hết chỉ còn lại lớp da khô đen bóng ôm lấy bộ xương. Em nằm đây đã bao lâu nào ai biết, sương nắng đã phơi khô cái thân hình trông thảm thương đó. Đôi mắt tuổi thơ chỉ còn hai lỗ sâu hoắm được che ngang bằng da vành mi khô cứng. Em có tội tình gì???

Đ/úy Thọ ra lệnh cho tôi và Lễ làm hướng dẫn viên cho phi đoàn trực thăng đáp. Tôi trong toán 1, Lễ toán hai. Tôi, Lễ chuẩn bị kiếng chiếu và panel để xác định điểm bốc, toán 1 chuẩn bị lên tàu đã nằm rải hai bên quốc lộ 13, toán 2 tiếp tục di chuyển. Từ xa tiếng động cơ trực thăng quen thuộc vọng về, tiếng động cơ lớn dần và vang vọng, tôi chạy ra đứng giữa đường phát panel ra hiệu cho đoàn trực thăng giảm dần cao độ để tiến về hướng tôi, nhìn trước kính lái tôi đứng nghiêm chào nhân viên phi hành, xong chạy nhanh vào ẩn mình thấp bên vệ đường. Toán 1 lên tàu một cách nhanh chóng nhưng tôi có cái cảm tưởng như đoàn trực thăng chưa đáp đã bay dài theo quốc lộ 13 xuôi về Nam. Vài quả súng cối 82 ly pháo vào nhưng còn cách chúng tôi khoảng 200 mét. Lúc này tôi và Đ/úy Thọ lại là cái đuôi của toán 2 nên lẽ dĩ nhiên theo toán chờ cho đến khi trực thăng đến. Trực thăng vận đọt 3, sau khi ra hiệu cho chiếc trực thăng đầu hover trên quốc lộ, tôi phóng mình ngay xuống hố bom khá sâu giữa đường để tránh pháo, Oành, Oành, Oành. Từ dưới hố bom ngửa mặt lên trời tôi thấy đoàn trực thăng vút qua nhanh trên hố bom và xa dần. Nhảy ra khỏi hố bom chợt thấy hai quân nhân LĐ81/BCND còn nằm đó tôi hỏi:

-Sao không lên tàu?

-Em bị thương.

Đưa bàn tay đầy máu người chiến binh trẻ trả lời, còn người kia nằm bất động. Tôi la lớn ồ Gọi thương sĩ Tụng gấp có lính bị thương người lính bị thương ở đùì không đi được nhưng còn tỉnh táo, người lính thứ hai nằm theo thế nghiêng, anh vẫn còn thở, đôi mắt mở và trong cái nhìn xa vắng vào phía cuối con đường định mệnh, quốc lộ 13, đôi mắt không phải là mắt hết tinh anh mà là đôi mắt của sự ngạc nhiên cùng cực. Người chiến binh đó chỉ bị một miếng pháo thôi, không một giọt máu chảy từ vết thương. Anh đã bị miếng pháo xuyên từ dưới bệ sườn

bên phải xuyên lên tim. Oái ăm thay cái miếng đạn đã đi giữa kẽ hở bên hông cái áo giáp anh đang mặc trên người. Thượng sĩ Tụng tay bắt mạch nhưng lắc đầu buồn bã. Hai phút sau th/sĩ Tụng đưa tay vuốt mắt cho người chiến binh chết vào giờ thứ 25 đó. Đôi mắt của người chiến-binh Liên-Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù khép lại...Từ giã An-Lộc... Anh đã từ giã An-Lộc trong ngày tàn cuộc chiến.

Toán tôi sau cùng cũng lên trực thăng bay về Lai-Khê để rồi từ đó tôi lại cùng đơn-vị ra tuyến đầu lửa đạn ở Đại Lộ Kinh Hoàng, Mỹ-Chánh, Thạch-Hãn, Cổ-Thành...Những địa danh đã đi qua để lại trong tôi quá nhiều kỷ-niệm. Đời quân ngũ không có gì là sung sướng, chúng tôi đã tìm lấy niềm vui trong gian khổ, đã nhẫn nại trước thử thách gian truân, và những éo le cay đắng của đời quân ngũ đã tạo cho tôi lòng thương yêu, mến phục những con người đã một thời được gọi là Lính Việt-Nam Cộng-Hòa.

Viết tại Boise, ngày 30/04/98.

Đỗ Đức Thịnh

Nguồn: http://bcdlldb.com/vkn/anloc_7.html

www.vietnamvanhien.net



vietnamvanhien.net

